

BỘ VĂN HÓA, THỂ
THAO VÀ DU LỊCH
Số: 12/2015/TT-
BVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2015

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH -----	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----
Số: 12/2015/TT-BVHTTDL	<i>Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2015</i>

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY CHẾ THẨM ĐỊNH VÀ CẤP GIẤY
PHÉP PHỔ BIẾN PHIM BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 49/2008/QĐ-
BVHTTDL NGÀY 9 THÁNG 7 NĂM 2008 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ
THAO VÀ DU LỊCH

*Căn cứ Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;
Căn cứ Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12;
Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao
và Du lịch;
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện ảnh,
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một
số điều của Quy chế thẩm định và cấp giấy phép phổ biến phim ban hành kèm theo
Quyết định số 49/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 9 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ
Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 10 Quy chế thẩm định và cấp giấy phép phổ biến phim như sau:

“c) Cho phép phổ biến phim với điều kiện cấm phổ biến đến khán giả ở lứa tuổi dưới 13 tuổi (C13), dưới 16 tuổi (C16) hoặc dưới 18 tuổi (C18) nếu bộ phim có nội dung không phù hợp cho sự phát triển tâm lý, sinh lý hoặc ảnh hưởng tới sự hình thành nhân cách ở từng lứa tuổi. Việc phân loại phim để phổ biến theo lứa tuổi dựa vào các tiêu chí tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điện ảnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

	BỘ TRƯỞNG
Nơi nhận: - Thủ tướng Chính phủ; - Các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Văn phòng Trung ương Đảng; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Chính phủ; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;	Hoàng Tuấn Anh

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none">- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;- Công báo; Website Chính phủ;- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;- Cổng thông tin điện tử Bộ VHTTDL;- Sở VHTTDL, Sở VHTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Lưu: VT, ĐA (2), DA (400). | |
|--|--|

PHỤ LỤC

TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI PHIM ĐỂ PHỔ BIẾN THEO LỨA TUỔI

(Ban hành theo Thông tư số 12/2015/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 12 năm 2015 của

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Bảng tiêu chí phân loại, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Diễn ra thường xuyên*” là những hình ảnh, ngôn ngữ, âm thanh tương tự xuất hiện nhiều lần trong một phim.
2. “*Hoạt động tình dục*” là hành động, âm thanh, lời nói, cử chỉ kêu gọi, kích thích được thể hiện trong phim nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục.
3. “*Miêu tả chi tiết*” là mức độ sử dụng hình ảnh, âm thanh rõ nét, trực diện, chi tiết ở khoảng cách gần để miêu tả về người, cảnh, hành động trong phim.
4. “*Ngôn ngữ, âm thanh và hình ảnh thô tục*” là những lời thoại, chữ viết, âm thanh, hình ảnh sử dụng trong phim thể hiện sự tục tĩu, phản cảm, thiếu văn hóa.
5. “*Thời lượng kéo dài*” là khoảng thời gian mà hình ảnh, ngôn ngữ, âm thanh thể hiện trong phim nhiều hơn mức cần thiết.

II. BẢNG TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI

STT	Loại phim	Tiêu chí phân loại
1	P <i>Phim được phép phổ biến rộng rãi đến mọi đối tượng</i>	a) Chủ đề, nội dung Chủ đề của phim phù hợp với khán giả ở mọi lứa tuổi; Nội dung phim phản ánh những vấn đề của tự nhiên và xã hội mang tính giải trí, giáo dục, khuyến khích những giá trị đạo đức và quan hệ xã hội tích cực. b) Bạo lực Không chấp nhận hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện cảnh uy hiếp, đe dọa người khác, trừ trường hợp hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ đó được thể hiện ở mức độ nhẹ và phù hợp với nội dung phim. c) Khỏa thân, tình dục - <i>Khỏa thân</i> Không chấp nhận các hình ảnh khỏa thân, trừ trường hợp hình ảnh khỏa thân phần trên của nam giới, khỏa thân phần

		trên phía sau của nữ giới không liên quan đến tình dục, không có các hình xăm phản cảm. - <i>Tình dục</i> Không chấp nhận hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện hoạt động tình dục. d) Ma túy, các chất kích thích, gây nghiện Không chấp nhận hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện việc sử dụng ma túy và các chất kích thích, gây nghiện. Đối với việc sử dụng thuốc lá trong phim thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2014/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định hạn chế sử dụng thuốc lá trong tác phẩm sân khấu, điện ảnh. đ) Kinh dị Không chấp nhận hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện cảnh kinh dị, trừ trường hợp hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ đó được thể hiện ở mức độ nhẹ, không gây tác động, ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của trẻ em. e) Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục Không chấp nhận việc sử dụng hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục.
2	C13 Phim cấm phổ biến đến khán giả ở lứa tuổi dưới 13.	a) Chủ đề, nội dung - Chủ đề của phim không phù hợp với khán giả ở lứa tuổi dưới 13; - Nội dung phim phản ánh những vấn đề khiến nhận thức, cảm xúc của khán giả ở lứa tuổi dưới 13 bị lệch lạc, tâm lý bị xáo trộn hoặc rơi vào tình trạng lo sợ, bi quan, buồn chán. b) Bạo lực Không chấp nhận hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện hành động bạo lực như gây ra đau đớn, thương tích được